TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 103/2026/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 04 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình *"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* thụ lý số 271/2026/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2026;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị H, sinh năm 1986
HKTT/ chỗ ở: thôn T, xã N, tỉnh Hưng Yên
(Nay là thôn X, xã N, tỉnh Hưng Yên)

Bị đơn: Anh Đào Xuân H1, sinh năm 1983
HKTT/ chỗ ở: thôn 12, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên
(Nay là thôn Thọ Vực, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
Cháu Đào Nguyễn Minh C, sinh ngày 24/9/2021
HKTT/ chỗ ở: thôn 12, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên
(Nay là thôn Thọ Vực, xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên)
Đại diện hợp pháp của cháu Minh C là bố mẹ đẻ cháu anh H1, chị H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn:

Chị Nguyễn Thị H và anh Đào Xuân H1 cùng xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Đào Nguyễn Duy P, sinh ngày 01/12/2012 và cháu Đào Nguyễn Minh C, sinh ngày 24/9/2021. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 156/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hưng Yên) đã công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh, chị và công nhận sự thỏa thuận của anh chị về việc anh H1 được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung là cháu P và cháu C đến khi các cháu đủ 18 tuổi, chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H1 1.500.000đồng/tháng/01 cháu, thời hạn cấp dưỡng từ tháng 01 năm 2025 đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Nay chị Nguyễn Thị H và anh Đào Xuân H1 thỏa thuận thống nhất việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn như sau: Chị Nguyễn Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đào Nguyễn Minh C, sinh ngày 24/9/2021. Thời hạn nuôi dưỡng tính từ tháng 9 năm 2026 đến khi cháu Minh C đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh H1 tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đ Nguyễn Duy P đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H và anh H1 thỏa thuận thống nhất hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của chị H tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 156/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 4-Hưng Yên).

2.3. Chị H, anh H1 đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.4.Về án phí: Hai bên thỏa thuận thống nhất để chị Nguyễn Thị H chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001097 ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên; trả lại chị Nguyễn Thị H số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Các đương sự;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Đỗ Thị Thoa